

BỘ THỦY SẢN
Số: 01/TT-NC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 1997

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện Nghị định 46/CP ngày 29/4/1997 của Chính phủ về ban hành điều lệ mẫu Hợp tác xã thủy sản

Căn cứ Luật Hợp tác xã được Quốc hội thông qua ngày 20/3/1996 và Nghị định số 46/CP ngày 29/4/1997 của Chính phủ về việc ban hành Điều lệ mẫu Hợp tác xã Thủy sản.

Căn cứ Nghị định số 16/CP ngày 21/2/1997 của Chính phủ về chuyển đổi, đăng lý Hợp tác xã và tổ chức hoạt động của Liên hiệp Hợp tác xã.

Bộ Thủy sản hướng dẫn thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ ĐỐI TƯỢNG THI HÀNH:

1. Hợp tác xã thủy sản là tổ chức kinh tế tự chủ của những người ngư dân và người lao động có nhu cầu lợi ích chung, tự nguyện cùng góp vốn, góp sức lập ra theo quy định của pháp luật để kết hợp sức mạnh của tập thể với sức mạnh của từng thành viên nhằm giúp nhau thực hiện có hiệu quả hơn các hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ và cải thiện đời sống. Đảng và Nhà nước chủ trương phát triển nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần, trong đó kinh tế Nhà nước là chủ đạo cùng với kinh tế Hợp tác xã là một bộ phận quan trọng dần trở thành nền tảng của nền kinh tế quốc dân và nền tảng chính trị - xã hội của đất nước, để đạt mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh.

2. Cùng với Luật Hợp tác xã, Điều lệ mẫu Hợp tác xã Thủy sản do Chính phủ ban hành là cơ sở pháp lý cho việc đổi mới và phát triển Hợp tác xã Thủy sản theo quan điểm, đường lối về kinh tế hợp tác của Đảng và Nhà nước trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. 3. Điều lệ mẫu này áp dụng đối với Hợp tác xã khai thác thủy sản, nuôi trồng thủy sản, kinh doanh dịch vụ phục vụ khai thác, nuôi trồng thủy

sản, đăng ký hoạt động theo luật Hợp tác xã và pháp luật của Nhà nước, Hợp tác xã Thủy sản có thể kiêm thêm các ngành nghề sản xuất kinh doanh khác.

II. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CỤ THỂ:

Điều lệ mẫu gồm 7 chương và 36 điều. Nội dung từng điều đã nói rõ. Thông tư này chỉ hướng dẫn thêm một số vấn đề cụ thể.

1. Về hình thức sở hữu tài sản:

Tuỳ theo điều kiện cụ thể và sự tự nguyện của xã viên, Hợp tác xã có thể vận dụng các hình thức sở hữu thích hợp như:

a. Hợp tác xã khai thác thủy sản:

- Tài sản và vốn thuộc sở hữu tập thể của từng đơn vị thuyền nghề, hoặc của từng bộ phận sản xuất kinh doanh khác; Vốn cổ phần thuộc sở hữu xã viên. Công trình văn hoá - xã hội và phúc lợi công cộng thuộc sở hữu tập thể Hợp tác xã.
- Tài sản và vốn của các đơn vị thuyền nghề, của các bộ phận sản xuất kinh doanh khác, công trình văn hoá - xã hội và phúc lợi công cộng thuộc sở hữu tập thể Hợp tác xã, vốn cổ phần thuộc sở hữu xã viên.
- Tài sản và vốn do xã viên, tư nhân góp vào Hợp tác xã để sản xuất kinh doanh thuộc sở hữu của xã viên, tư nhân.

b. Hợp tác xã nuôi trồng Thủy sản.

Tài sản và vốn thuộc sở hữu của hộ gia đình xã viên dùng cho sản xuất kinh doanh và nuôi trồng thủy sản. Đất hoặc đất có mặt nước được giao thuộc quyền sử dụng của hộ gia đình. Tài sản và vốn phục vụ cho sản xuất - kinh doanh của các hộ gia đình xã viên, phục vụ nhu cầu và lợi ích của các xã viên; và công trình văn hoá xã hội, phúc lợi công cộng thuộc sở hữu tập thể Hợp tác xã. Vốn cổ phần thuộc sở hữu xã viên.

c. Hợp tác xã kinh doanh dịch vụ phục vụ khai thác, nuôi trồng thủy sản:

- Tài sản và vốn, công trình văn hoá - xã hội và phúc lợi công cộng thuộc sở hữu tập thể Hợp tác xã; vốn cổ phần thuộc sở hữu xã viên.
- Hoặc hình thức sở hữu đa dạng trong Hợp tác xã như: Tài sản và vốn có phần thuộc sở hữu tập thể Hợp tác xã, có phần thuộc sở hữu tập thể của từng bộ phận

sản xuất - kinh doanh, có phần thuộc sở hữu tư nhân; công trình văn hoá - xã hội và phúc lợi công cộng thuộc sở hữu tập thể Hợp tác xã.

2. Về quy mô và hình thức tổ chức:

Để khai thác tốt tiềm năng nguồn lợi, sức lao động và tiền vốn nhằm đạt mục tiêu sản xuất kinh doanh có hiệu quả kinh tế cao, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho xã viên cần tuỳ theo điều kiện cụ thể của từng vùng, trình độ quản lý của cán bộ và nguyện vọng của xã viên để lựa chọn hình thức thích hợp như:

a. Hợp tác xã khai thác.

Tuỳ theo loại nghề trong khai thác cá biển, mà một đơn vị thuyền nghề là đơn vị có thể sử dụng 1 hoặc 2, 3 chiếc tàu, thuyền.

- Một đơn vị thuyền nghề là một Hợp tác xã phải có ít nhất từ 10 xã viên trở lên, có đầy đủ tư cách pháp nhân kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và được hưởng các chính sách khuyến khích sản xuất của Nhà nước đối với Hợp tác xã.

- Nhiều đơn vị thuyền nghề hợp thành một Hợp tác xã là những Hợp tác xã có từ 2 đơn vị thuyền nghề trở lên, số lượng đơn vị thuyền nghề tuỳ thuộc trình độ quản lý và nguyện vọng của xã viên nhưng mỗi đơn vị thuyền nghề là một đơn vị kinh tế tự chủ về sản xuất kinh doanh, hạch toán phân phối riêng chịu trách nhiệm trả nợ, nộp thuế cho Nhà nước.

Ban quản lý Hợp tác xã biên chế gọn nhẹ là chức năng dịch vụ sản xuất, thông tin liên lạc, tiêu thụ sản phẩm, tổ chức quản lý phúc lợi công cộng, văn hoá xã hội.

b. Hợp tác xã nuôi trồng thuỷ sản và Hợp tác xã kinh doanh dịch vụ phục vụ khai thác, nuôi trồng thuỷ sản.

Tuỳ theo khu vực nuôi trồng thuỷ sản hoặc ngành nghề sản xuất kinh doanh dịch vụ, Hợp tác xã tổ chức sản xuất kinh doanh những khâu, việc mà tập thể làm có hiệu quả hơn, trên nguyên tắc tự nguyện, cùng có lợi. Quy mô Hợp tác xã tuỳ thuộc vào trình độ quản lý của cán bộ và nguyện vọng của xã viên, nhưng phải có ít nhất 10 xã viên trở lên.

c. Liên hiệp Hợp tác xã: ở những địa bàn có ít nhất 3 Hợp tác xã thành viên tham gia góp vốn có quan hệ với nhau về công nghệ, ngành nghề sản xuất kinh doanh, dịch vụ nếu tự nguyện có thể tổ chức thành Liên hiệp Hợp tác xã theo Điều 22 Nghị định 16/CP ngày 21/2/1997 của Chính phủ. Các Hợp tác xã thành viên là những đơn vị sản xuất kinh doanh có tư cách pháp nhân, Liên hiệp Hợp tác xã làm dịch vụ sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, tổ chức quản lý phúc lợi công cộng. Liên hiệp Hợp tác xã là một tổ chức kinh tế đăng ký, hoạt động theo Luật Hợp tác xã.

3. Về xã viên và cổ phần:

- Mỗi người xin vào Hợp tác xã đều phải theo đúng quy định của Điều lệ Hợp tác xã, phải có mặt khi đại hội xét kết nạp.

- Hộ gia đình muốn tham gia Hợp tác xã thì cử người có đủ tiêu chuẩn xã viên làm đại diện cho hộ, làm đơn xin gia nhập Hợp tác xã. Người đại diện cho hộ gia đình có quyền và nghĩa vụ như một xã viên khác.

- Mọi người khi vào Hợp tác xã đều phải góp phần cổ phần, mức cổ phần tối thiểu của xã viên căn cứ vào yêu cầu vốn đầu tư cho sản xuất kinh doanh và khả năng đóng góp của xã viên. Mỗi xã viên góp 1 cổ phần bằng mức vốn góp tối thiểu. Trường hợp xã viên có khó khăn thực sự thì có thể góp nhiều lần do điều lệ Hợp tác xã quy định. Xã viên có thể góp nhiều cổ phần nhưng ở mọi thời điểm vốn góp của mỗi xã viên không vượt quá 30% tổng số vốn điều lệ của Hợp tác xã. Trường hợp phải vay vốn của Nhà nước, của các tổ chức, cá nhân khác... thì phần vốn vay đó cũng phải chuyển vào cổ phần của xã viên, do xã viên chịu trách nhiệm thanh toán.

Để đảm bảo giá trị của cổ phần và việc góp cổ phần cũng như trả cổ phần cho xã viên được công bằng, hợp lý; cần quy định mức vốn góp tối thiểu ra vật ngang giá (vàng, ngoại tệ, thóc...). Từng thời điểm, căn cứ vào yêu cầu sản xuất kinh doanh, khả năng của xã viên, quỹ phát triển sản xuất của Hợp tác xã... Hợp tác xã điều chỉnh mức vốn góp tối thiểu, mức cụ thể điều chỉnh do đại hội xã viên quyết định.

Những xã viên đảm nhiệm công tác Đảng, chính quyền, đoàn thể ở xã phường hoặc đi làm nghĩa vụ q-ân sự, nếu không rút cổ phần vẫn được chia lãi theo cổ phần đã góp và khi trở về Hợp tác xã không phải kết nạp lại.

4. Về ăn chia phân phối.

Tuỳ theo đặc điểm, tính chất của từng ngành nghề; nguyện vọng của xã viên và trình độ quản lý của cán bộ, mỗi Hợp tác xã có thể vận dụng, lựa chọn hình thức khoán, ăn chia phân phối cho phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế, tạo động lực thúc đẩy sản xuất phát triển.

a. Đối với Hợp tác xã khai thác:

- Đối với Hợp tác xã một đơn vị thuyền nghề:

Việc ăn chia phân phối theo từng thời gian hoặc theo từng chuyến biển do tập thể xã viên trên đơn vị thuyền nghề quyết định trên nguyên tắc bù đắp đủ chi phí, sản xuất, thuế; chia lãi cho vốn góp... theo quy định của điều lệ Hợp tác xã.

- Đối với Hợp tác xã nhiều đơn vị thuyền nghề:

Mỗi đơn vị thuyền nghề là một đơn vị kinh tế tự chủ sản xuất kinh doanh hạch toán riêng nên ăn chia phân phối do từng đơn vị bàn bạc, thoả thuận như trường hợp Hợp tác xã một đơn vị thuyền nghề và phải nộp cho Hợp tác xã các khoản chi quản lý; quỹ phúc lợi, bảo hiểm,... theo quy định của Hợp tác xã, còn quỹ phát triển sản xuất do đơn vị tự quản lý và sử dụng.

b. Đối với Hợp tác xã nuôi trồng thủy sản có thể thực hiện hình thức khoán gọn, đấu thầu với từng công cụ, diện tích mặt nước nuôi trồng và thời gian giao khoán ổn định lâu dài nhằm khuyến khích người nhận khoán đầu tư chiều sâu phát triển sản xuất.

c. Đối với Hợp tác xã kinh doanh dịch vụ phục vụ khai thác, nuôi trồng thủy sản có thể thực hiện hình thức khoán gọn, hạch toán riêng đối với từng bộ phận, từng công việc. Từng bộ phận phải nộp cho Hợp tác xã các khoản chi quản lý, quỹ phúc lợi, bảo hiểm... theo quy định của Hợp tác xã.

d. Việc chia lãi cho cổ phần: Đối với các xã viên có số cổ phần đóng góp không bằng nhau, nếu sản xuất kinh doanh có lãi thì thực hiện trích một phần lợi nhuận (lãi) chia cho cổ phần của xã viên; nếu sản xuất kinh doanh thua lỗ thì chia lỗ hoặc trừ giảm cổ phần của xã viên. Việc chia lãi, chia lỗ hoặc trừ giảm cổ phần do điều lệ Hợp tác xã hoặc đại hội xã viên quyết định.